

Chiêm Hoá, ngày 16 tháng 11 năm 2020

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LÝ HÔN

10 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Kiều Thị Minh P, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Anh Quan Văn K, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Kiều Thị Minh P và anh Quan Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Kiều Thị Minh P là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quan Kiều Bảo H, sinh ngày 20/9/2015. Anh Quan Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ được đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục

con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Kiều Thị Minh P nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số 0002880 ngày 19/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa; hoàn trả cho chị Kiều Thị Minh P số tiền còn lại là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã T (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phúc An Hoàn